

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Tổ Rà soát văn bản quy phạm pháp luật
của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-TCT ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 823/QĐ-TCT ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc và Bộ phận thường trực tham gia các Nhóm rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi chung là Tổ Rà soát) gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Hoa, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổ trưởng;

2. Ông Nguyễn Hồng Quang, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phó Tổ trưởng;

3. Bà Đoàn Thị Thanh Mỹ, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
4. Ông Lại Hồng Thanh, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
5. Ông Hoàng Đức Cường, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng thủy văn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
6. Ông Trần Tuấn Ngọc, Phó Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
7. Ông Trương Đức Trí, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
8. Ông Dương Văn Hải, Phó Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
9. Ông Nguyễn Bảo Trung, Phó Cục trưởng, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
10. Bà Nguyễn Thị Thu Linh, Phó Cục trưởng, Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
11. Ông Nguyễn Thanh Tùng, Vụ trưởng Vụ Chính sách và Pháp chế, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
12. Ông Chu Hồng Sơn, Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách và Pháp chế, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
13. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách, Pháp chế và Thanh tra, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
14. Bà Lê Minh Ánh, Chuyên viên chính, Vụ Chính sách, Pháp chế và Thanh tra, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
15. Ông Nguyễn Trần Linh, Quyền Chánh Văn phòng Tổng cục Khí tượng thủy văn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
16. Ông Nguyễn Văn Dũng, Chuyên viên Vụ Chính sách và Pháp chế, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
17. Bà Nguyễn Hồng Lê, Chuyên viên Vụ Chính sách và Pháp chế, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
18. Bà Đỗ Thị Bích Ngọc, Phó Trưởng phòng Phòng Chính sách và Pháp chế, Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
19. Bà Nguyễn Thị Minh Cầm, Chuyên viên Phòng Quản lý hoạt động viễn thám, Cục Viễn thám quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;
20. Bà Phạm Thị Minh Hòa, Phó Chánh Văn phòng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;

21. Bà Trần Thị Thu Hằng, Phó Trưởng phòng Phòng Chính sách và Quản lý hoạt động đo đạc, bản đồ, thông tin địa lý, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;

22. Bà Đoàn Thanh Thủy, Phó Trưởng phòng Phòng Pháp chế và Quản lý hoạt động công nghệ thông tin, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;

23. Bà Phạm Thị Huế, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thư ký.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ Rà soát

1. Tham mưu, giúp Bộ trưởng theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện hiệu quả, chất lượng Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

2. Giúp Tổ trưởng thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 822/QĐ-TCT ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 823/QĐ-TCT ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc và Bộ phận thường trực tham gia các Nhóm rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Tổ Rà soát tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 3 Điều 3;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Phương Hoa